|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên thủ tục hành chính** | **Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề dược** | | |
| **1** | **Thành phần hồ sơ** | **Bản chính** | **Bản sao** |
|  | 1. Đơn đề nghị công nhận biết thành thạo tiếng Việt hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề dược theo Mẫu số 05 Phụ lục I kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; | x |  |
|  | 2. Các giấy tờ và ảnh quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều 10 Thông tư số [07/2018/TT-BYT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/the-thao-y-te/thong-tu-07-2018-tt-byt-huong-dan-kinh-doanh-duoc-cua-luat-duoc-nghi-dinh-54-2017-nd-cp-381621.aspx) ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; | x |  |
|  | 3. Bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 07/2018/TT-BYT đối với trường hợp đề nghị công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác để hành nghề dược; văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 07/2018/TT-BYT đối với người đề nghị công nhận có đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề dược. |  | x |
| **2** | **Số lượng hồ sơ** | | |
|  | 01 bộ | | |
| **3** | **Thời gian xử lý** | | |
|  | 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ | | |
| **4** | **Nơi tiếp nhận và trả kết quả** | | |
|  | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Cơ sở giáo dục được công bố kiểm tra ngôn ngữ trong hành nghề dược | | |
| **5** | **Lệ phí** | | |
|  | Không | | |

**Mẫu số 05**

*(Kèm theo Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

......(1).....*, ngày......tháng.... năm 20.....*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Công nhận tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác**

**hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề dược**

Kính gửi: Ban Giám hiệu Trường ...........(2)..............

Họ và tên:.....................................................................................................................

Ngày, tháng, năm sinh:.................................................................................................

Chỗ ở hiện nay: (3)........................................................................................................

Điện thoại: …………………………. Email ( nếu có):...............................................

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: ………Ngày cấp:…………Nơi cấp: .......

Kính đề nghị Ban Giám hiệu Trường (4) ............................................ cho tôi được:

|  |  |
| --- | --- |
| Công nhận tiếng Việt thành thạo về chuyên môn dược | □ |
| Công nhận đủ trình độ phiên dịch về chuyên môn dược | □ |
| Công nhận sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác về chuyên môn dược | □ |

Ngôn ngữ đăng ký công nhận: (5).................................................................................

Giấy tờ kèm theo:(6).....................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI LÀM ĐƠN** (ký và ghi rõ họ, tên) |

**Ghi chú:**

(1) Địa danh.

(2) Tên trường công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong kinh doanh dược.

(3) Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

(4) Giống như Mục 2.

(5) Ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài đăng ký công nhận. Trường hợp đăng ký nhiều ngôn ngữ thì cần ghi rõ ngôn ngữ nào đăng ký công nhận không phải kiểm tra.

(6) Liệt kê các giấy tờ gửi theo đơn đối với từng trường hợp theo quy định tạ

**Ghi chú:**

(1) Địa danh

(2) Tên trường kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong kinh doanh dược.

(3) Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

(4) Giống như Mục 2.

(5) Ngôn ngữ tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài đăng ký công nhận. Trường hợp đăng ký nhiều ngôn ngữ thì cần ghi rõ ngôn ngữ nào đăng ký công nhận không phải kiểm tra

(6) Liệt kê các giấy tờ gửi theo đơn đối với từng trường hợp theo quy định tại Điều 10 Thông tư